

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết Quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu
ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội**
(Thực hiện khoản 2, khoản 3 Điều 33 của Luật Thủ đô)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Để triển khai thi hành Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024, Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2024 của UBND Thành phố về triển khai thi hành Luật Thủ đô, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện khoản 2, khoản 3 Điều 33 của Luật Thủ đô) cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Sự cần thiết:

Luật Thủ đô là văn bản pháp lý quan trọng, có ý nghĩa đặc biệt với Thành phố, quy định các cơ chế, chính sách đặc thù, phân quyền mạnh mẽ cho chính quyền Thành phố trên các lĩnh vực quản lý nhà nước. Tại Điều 33 Luật Thủ đô quy định về các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, trong đó tại khoản 4 giao cho “Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết trường hợp áp dụng, thẩm quyền áp dụng và việc thực hiện biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này”.

Ngày 22/7/2024, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch số 225/KH-UBND về triển khai thi hành Luật Thủ đô, trong đó nội dung xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố cụ thể hóa quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 33 Luật Thủ đô về áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố Hà Nội là một trong các nội dung được giao quy định chi tiết theo Luật Thủ đô cần ban hành, trước ngày 01/01/2025 để có hiệu lực cùng với hiệu lực của Luật Thủ đô.

Trong thời gian qua các vi phạm trên địa bàn Thành phố về trật tự xây dựng, đất đai, phòng cháy chữa cháy diễn biến ngày càng phức tạp. Công tác thanh tra,

kiểm tra xử lý vi phạm của cơ quan, người có thẩm quyền mặc dù đã được quan tâm, chú trọng, tuy nhiên ý thức chấp hành pháp luật của một số bộ phận cá nhân, tổ chức còn rất hạn chế, lợi dụng kẽ hở của pháp luật để thực hiện hành vi vi phạm. Đối với các công trình hay dự án đầu tư xây dựng lớn, lợi nhuận thu được từ việc vi phạm đất đai, trật tự xây dựng, phòng cháy chữa cháy ...cao hơn nhiều lần so với chế tài xử phạt nên người vi phạm, chủ đầu tư bất chấp quy định pháp luật thực hiện hành vi vi phạm, phổ biến như: Xây dựng công trình sai quy hoạch, xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp theo quy định phải có giấy phép hoặc xây dựng sai với nội dung trong giấy phép xây dựng; công trình xây dựng sai với thiết kế xây dựng được phê duyệt đối với trường hợp được miễn giấy phép xây dựng; lấn chiếm đất đai, vi phạm các quy định về điều kiện thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy; đưa công trình vào sử dụng khi chưa được nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy...; việc áp dụng các biện pháp xử phạt bổ sung và nhất là áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả như: buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu, buộc tháo dỡ công trình vi phạm, buộc thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy... mặc dù đã được áp dụng nhưng việc thi hành còn gặp nhiều khó khăn như: sự chống đối, bất hợp tác của người vi phạm, khiếu nại tố cáo, khởi kiện các quyết định hành chính hoặc vướng mắc do quy định của pháp luật có liên quan đến thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả phức tạp đòi hỏi cần quy trình thực hiện mất nhiều thời gian, qua nhiều thủ tục, cơ quan...

Việc xây dựng ban hành Nghị quyết sẽ góp phần ngăn chặn kịp thời và xử lý dứt điểm các vi phạm hành chính, từ đó giúp việc thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính nghiêm minh, hiệu lực, hiệu quả hơn, bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp, tài sản của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô.

2. Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 9 năm 2020;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024.

3. Thẩm quyền ban hành:

Khoản 4 Điều 33 Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024 quy định: “*Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết trường hợp áp dụng, thẩm quyền áp dụng và việc thực hiện biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này*”. Do vậy, việc Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành **Nghị quyết quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội** là phù hợp về thẩm quyền được Luật giao.

II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

-Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết nhằm quy định chi tiết các nội dung khoản 4 Điều 33 Luật Thủ đô giao cho HĐND Thành phố quy định về việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện nước để có hiệu lực đồng thời với thời điểm có hiệu lực của Luật Thủ đô (từ ngày 01/01/2025).

- Bảo đảm sự phù hợp, đồng bộ và thống nhất, tính hợp hiến, hợp pháp trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với thực tiễn quản lý tại địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho chính quyền cơ sở, đồng thời thiết lập công cụ kiểm soát quyền lực của các cơ quan liên quan trong việc triển khai áp dụng Nghị quyết.

III. QUY TRÌNH XÂY DỰNG BAN HÀNH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2024 về triển khai thi hành Luật Thủ đô, trong đó giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước (quy định chi tiết khoản 2, khoản 3 Điều 33 Luật Thủ đô), Sở Tư pháp đã khẩn trương, tích cực và chủ động trong việc xây dựng dự thảo Nghị quyết, đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các hoạt động sau đây:

- Thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Nghị quyết gồm: đại diện của các Sở, ngành và một số quận, huyện (*Quyết định số 528/QĐ-STP ngày 30/7/2024 của Sở Tư pháp*). Tổ soạn thảo đã cho ý kiến đối với nội dung dự thảo Nghị quyết.

- Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Thực hiện xin chấp thuận chủ trương xây dựng dự thảo Nghị quyết: Ngày 07/10/2024, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 367/TTr - UBND đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội (*Thực hiện khoản 2, khoản 3 Điều 33 của Luật Thủ đô*). Ngày 16/10/2024 Thường trực HĐND Thành phố đã văn bản số 202/HĐND-BPC chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tổ chức lấy ý kiến góp ý bằng văn bản và thông qua các cuộc hội thảo, tọa đàm xin ý kiến góp ý của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn, tổ chức, cá nhân có liên quan, chuyên gia về xây dựng chính sách, cụ thể: *Sở Tư pháp đã ban hành văn bản số 2393/STP-XLVPHC&THPL ngày 16/10/2024* đề nghị góp ý bằng văn bản; đồng thời đã tổ chức 05 cuộc Tọa đàm lấy ý kiến tại 05 cụm địa bàn với 30 quận huyện trên địa bàn Thành phố tham gia (đối tượng là người những người có thẩm quyền áp dụng biện pháp ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và cán bộ tham mưu xử lý các công trình vi phạm về trật tự xây dựng, đất đai và phòng cháy chữa cháy...); *Tổ chức xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết của các Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Công thương và Bộ Công an; các đơn vị tổ chức cung cấp dịch vụ điện, nước (Tổng công ty điện lực Hà Nội; các công ty sản xuất kinh doanh nước sạch..).*

- Đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân, các đối tượng chịu tác động của văn bản (*Công văn số 3434/STP-XLVPHC&THPL ngày 03/10/2024 của Sở Tư pháp gửi Cổng thông tin điện tử của Thành phố*).

- Thực hiện việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*Báo cáo thẩm định số 331/STP -VBQP ngày 06/11/2024 của Sở Tư pháp*).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT:

1. Tên Nghị quyết: Nghị quyết Quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội (*Thực hiện khoản 2, khoản 3 Điều 33 của Luật Thủ đô*).

2. Bố cục Dự thảo Nghị quyết: Dự thảo Nghị quyết gồm 10 Điều.

3. Nội dung dự thảo Nghị quyết:

3.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng (Điều 1, Điều 2)

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về trường hợp áp dụng, thẩm quyền áp dụng và việc thực hiện biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Đối tượng áp dụng:

+ Chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân ký hợp đồng với cơ quan cung cấp dịch vụ điện, nước liên quan đến việc thi công, quản lý, sử dụng công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật Thủ đô.

+ Người có thẩm quyền áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước.

+ Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ điện, nước và cá nhân, tổ chức có liên quan trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3.2. Các trường hợp áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước (Điều 3)

Tại khoản 2 Điều 33 Luật Thủ đô quy định: *Trong trường hợp thật cần thiết để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thành phố*, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp được áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước quy định từ điểm a đến điểm g khoản 2 Luật Thủ đô.

Thực hiện nhiệm vụ được giao quy định chi tiết, Dự thảo đã quy định cụ thể các trường hợp cần thiết để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội được phép áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cụ thể:

3.2.1. Nhóm công trình quy định tại điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 33 Luật Thủ đô gồm:

+ Công trình xây dựng sai quy hoạch, công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp theo quy định phải có giấy phép hoặc xây dựng

sai với nội dung trong giấy phép xây dựng, công trình xây dựng sai với thiết kế xây dựng được phê duyệt đối với trường hợp được miễn giấy phép xây dựng;

+ Công trình xây dựng trên đất bị lấn, chiếm theo quy định của pháp luật về đất đai;

+ Công trình xây dựng thuộc diện phải thẩm duyệt về thiết kế phòng cháy, chữa cháy nhưng được tổ chức thi công khi chưa có giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền;

+ Công trình thi công không đúng theo thiết kế về phòng cháy, chữa cháy đã được thẩm duyệt;

Đối với nhóm công trình này, Dự thảo quy định trường hợp cần thiết áp dụng là khi công trình ***đã bị cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu chấm dứt thực hiện hành vi vi phạm, yêu cầu dừng thi công công trình bằng văn bản nhưng cá nhân, tổ chức vi phạm không chấp hành.***

Lý do: Đối với Công trình xây dựng sai quy hoạch, công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng đối với trường hợp theo quy định phải có giấy phép hoặc xây dựng sai với nội dung trong giấy phép xây dựng; công trình xây dựng sai với thiết kế xây dựng được phê duyệt đối với trường hợp được miễn giấy phép xây dựng; công trình lấn, chiếm đất theo quy định của pháp luật đất đai thường diễn ra rất nhanh chóng, cần được ngăn chặn sớm khi hành vi vi phạm vừa mới diễn ra. Tuy nhiên việc áp dụng biện pháp ngừng cung cấp điện, nước chỉ thực hiện nếu người vi phạm đã được nhắc nhở, yêu cầu chấm dứt thực hiện hành vi vi phạm nhưng không chấp hành, còn nếu họ chấp hành, ngừng thi công công trình ngay thì không cần thiết áp dụng.

Tương tự, đối với các công trình thi công thuộc diện phải thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy nhưng chưa có Giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy, thi công công trình không đúng theo thiết kế về phòng cháy chữa cháy được thẩm duyệt là điểm khởi đầu của các vi phạm về phòng cháy chữa cháy mà nếu công trình sau khi thi công xong không thể nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, nếu Chủ đầu tư đưa công trình vào hoạt động sử dụng là trái quy định pháp luật, cần phải phòng ngừa, ngăn chặn từ sớm. Trường hợp chủ đầu tư đã được cơ quan người có thẩm quyền nhắc nhở, yêu cầu ngừng thi công công trình mà vẫn tiếp tục vi phạm thì cần thiết phải áp dụng ngay biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước.

Riêng đối với công trình xây dựng sai với nội dung trong giấy phép xây dựng; công trình xây dựng sai với thiết kế xây dựng được phê duyệt đối với trường hợp được miễn giấy phép xây dựng, do tính chất các vi phạm thực tế rất đa dạng, không phải mọi trường hợp xây dựng sai phép, sai thiết kế cũng cần áp dụng biện pháp ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước, do đó dự thảo đã quy định theo hướng

cụ thể hoá các trường hợp cần thiết phải áp dụng biện pháp này đảm bảo theo đúng yêu cầu của Luật Thủ đô và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 84, Điều 90, khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng 2014¹.

3.2.2. Nhóm công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy định tại điểm đ, e Khoản 2 Luật thủ đô:

- Công trình xây dựng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ chưa được nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy mà đã đưa vào hoạt động;

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ vũ trường, kinh doanh dịch vụ ka-ra-ô-kê (karaoke) không bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy;

Đối với nhóm công trình này, Dự thảo quy định trường hợp cần thiết được áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước công trình cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ *đã bị đình chỉ hoạt động nhưng cá nhân, tổ chức vi phạm không chấp hành*.

Lý do: Các công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ vi phạm về phòng cháy chữa cháy nêu trên là các vi phạm đặc biệt nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy và theo quy định của pháp luật phải bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động theo khoản 1 Điều 17 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 9 Điều 1 Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024) của Chính phủ. Trường hợp công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ bị đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy nhưng cá nhân, tổ chức không chấp hành thì thuộc diện phải áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước để đảm bảo an toàn về tính mạng và tài sản của người dân là phù hợp.

¹ Cơ sở pháp lý:

- Khoản 1 Điều 84 Luật Xây dựng 2014 quy định trường hợp điều chỉnh thiết kế xây dựng;
- Điều 90 Luật Xây dựng 2014 quy định về nội dung chính trong giấy phép xây dựng;
- Điều 98 Luật Xây dựng 2014 quy định các trường hợp điều chỉnh giấy phép xây dựng.

*Dự thảo quy định đối với công trình xây dựng sai với nội dung trong giấy phép xây dựng; công trình xây dựng sai với thiết kế xây dựng được phê duyệt đối với trường hợp được miễn giấy phép xây dựng, việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Thay đổi một trong các nội dung chính được ghi trong giấy phép xây dựng: vị trí xây dựng; cốt nền xây dựng; mật độ xây dựng; diện tích xây dựng tầng 1; chiều cao công trình; chiều sâu công trình; số tầng công trình (bao gồm toàn bộ các tầng hầm, tầng nửa hầm, tầng lửng, tầng kỹ thuật, tầng áp mái, tầng mái, tum thang); chiều cao các tầng công trình; tổng diện tích sàn xây dựng tầng hầm; tổng diện tích sàn xây dựng phần nổi; tổng diện tích sàn xây dựng công trình (bao gồm tổng diện tích sàn của tất cả các tầng công trình); màu sắc công trình;

+ Vi phạm chỉ giới xây dựng hoặc chỉ giới đường đỏ;

+ Thay đổi hình thức kiến trúc mặt ngoài của công trình đối với công trình trong đô thị thuộc khu vực có yêu cầu về quản lý kiến trúc;

+ Khi điều chỉnh thiết kế bên trong công trình làm thay đổi công năng sử dụng làm ảnh hưởng đến an toàn, phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường;

+ Khi điều chỉnh, bổ sung thiết kế xây dựng thay đổi về địa chất công trình, tải trọng thiết kế, giải pháp kết cấu, vật liệu sử dụng cho kết cấu chịu lực, biện pháp tổ chức thi công và các yếu tố khác ảnh hưởng đến kết cấu, an toàn chịu lực chính của công trình.

3.2.3. Đối với công trình quy định tại điểm c khoản 2 Điều 33 Luật Thủ đô
“Công trình thuộc trường hợp phải phá dỡ và đã có quyết định di dời khẩn cấp của
cơ quan có thẩm quyền”:

Dự thảo quy định trường hợp cần thiết được áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước công trình khi “*tổ chức, cá nhân đã được vận động, thuyết phục nhưng không thực hiện di dời*”.

Lý do: Đối với các công trình thuộc diện phải phá dỡ và có quyết định di dời khẩn cấp người dân có nghĩa vụ phải chấp hành tuy nhiên việc vận động, thuyết phục họ tự nguyện di dời là rất quan trọng, nhằm tạo được sự đồng thuận của người dân, tránh việc phải cưỡng chế di dời, gây tổn kém chi phí xã hội. Trường hợp người dân không tự nguyện di dời khỏi các công trình này sau khi đã được cơ quan người có thẩm quyền vận động, thuyết phục thì cơ quan người có thẩm quyền xem xét yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước là phù hợp nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng, tài sản của nhân dân.

3.3. Thẩm quyền yêu cầu áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước (Điều 4)

Dự thảo quy định thẩm quyền yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước theo hướng chủ yếu giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền áp dụng biện pháp này.

Việc giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được áp dụng biện pháp này phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng và phòng cháy, chữa cháy. Cụ thể tại các văn bản quy phạm pháp luật của trung ương và Thành phố quy định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã là *chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Ủy ban nhân dân Thành phố về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn (theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm về trật tự xây dựng)*². Tương tự trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy, quy định của pháp luật cũng giao trách nhiệm chủ

² Theo khoản 5 Điều 56 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có thẩm quyền:

a) *Chịu trách nhiệm về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh;*

b) *Tổ chức thực hiện việc theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời khi phát sinh vi phạm trên địa bàn; thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.”.*

Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 về việc Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố đã quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố; trong đó giao UBND cấp huyện, UBND cấp xã: *“chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và UBND Thành phố về tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn (theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm về trật tự xây dựng)”.*

yếu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc kiểm tra xử lý các vi phạm pháp luật về phòng cháy chữa cháy³.

Mặt khác, các vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng, vi phạm pháp luật về phòng cháy chữa cháy thường diễn ra rất nhanh, chính quyền cơ sở (đặc biệt là cấp xã, phường) là đơn vị quản lý hành chính cơ sở thường dễ dàng phát hiện và ngăn chặn ngay hành vi vi phạm. Do vậy việc giao thẩm quyền áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện là phù hợp, đảm bảo tính khả thi của biện pháp áp dụng.

Ngoài ra Dự thảo cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm quyền áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với các công trình cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ *liên quan địa giới hành chính của hai xã, phường, thị trấn trực thuộc trở lên*; Công trình *thuộc trường hợp phải phá dỡ và quyết định di dời khẩn cấp* để đảm bảo sự đồng bộ thống nhất với quy định của Thành phố về thẩm quyền cưỡng chế đối với các *công trình thuộc trường hợp phải phá dỡ di dời khẩn cấp*.

Đối với thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, dự thảo quy định áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước đối với các công trình cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ liên quan đến địa giới hành chính từ hai quận, huyện, thị xã trở lên.

3.3. Trình tự, thủ tục, thời hạn ban hành Quyết định áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước (Điều 5)

Dự thảo quy định trình tự, thủ tục và thời hạn ban hành Quyết định áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước từ khi phát hiện vi phạm, đến khi chuyển biên bản làm việc hoặc biên bản vi phạm hành chính cho người có thẩm quyền áp dụng biện pháp, ra quyết định áp dụng và gửi cho tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ điện, nước.

³ Điểm d khoản 3 Điều 16 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và điểm b khoản 8 Điều 1 Nghị định 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP;

“c. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm về phòng cháy và chữa cháy của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở định kỳ một năm một lần, kiểm tra đột xuất khi phát hiện các trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 17 Nghị định này hoặc vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy mà có nguy cơ phát sinh cháy, nổ hoặc phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự theo văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền đối với các cơ sở thuộc danh mục quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này thuộc phạm vi quản lý;

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trở lên có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức kiểm tra đột xuất phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự theo văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền đối với các đối tượng quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này trong phạm vi quản lý của mình”.

3.4. Căn cứ chấm dứt việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước (Điều 6)

Dự thảo quy định các văn bản làm cơ sở chấm dứt biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước tương ứng với từng trường hợp công trình bị áp dụng biện pháp này.

3.5. Trình tự thủ tục, thời hạn ban hành quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp yêu cầu cung cấp dịch vụ điện, nước (Điều 7)

Quy định trình tự, thủ tục, thời gian chấm dứt việc yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước.

3.6. Tạm dừng việc áp dụng biện pháp ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước (Điều 8)

Quy định tạm dừng việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước.

3.7. Tổ chức thực hiện (Điều 9)

3.8. Hiệu lực của Nghị quyết (Điều 10)

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Trong những năm qua, tổ chức bộ máy, cán bộ công chức, viên chức trong lĩnh vực quản lý trật tự xây dựng, quản lý đất đai, quản lý về phòng cháy chữa cháy đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn quản lý nhà nước, góp phần hạn chế vi phạm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương nhà nước, ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức trên địa bàn Thành phố. Việc ban hành Nghị quyết không làm tăng biên chế, không tạo ra yêu cầu về bổ sung nguồn nhân lực cho bộ máy nhà nước, không tạo ra sự công kênh trong tổ chức, biên chế của Nhà nước.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm:

- Tuyên truyền, phổ biến: Ủy ban nhân dân thành phố, các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện xây dựng nội dung tuyên truyền liên quan đến thi hành Nghị quyết đến các cơ quan, tổ chức và người dân, giúp hiểu biết, nắm bắt pháp luật kịp thời để thực hiện.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Nghị quyết, ngoài nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp,

huy động nguồn lực từ cơ quan, đơn vị và địa phương, hỗ trợ của các tổ chức xã hội khác để có nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện Nghị quyết.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát, theo dõi tình hình thi hành quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem ban hành Nghị quyết.

(Xin gửi kèm theo Tờ trình này: Dự thảo Nghị quyết quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Bản tổng hợp ý kiến góp ý; Báo cáo thẩm định số 331/STP –VBQP ngày 06/11/2024 của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước trên địa bàn thành phố Hà Nội và các tài liệu liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Pháp chế HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tư pháp, Xây dựng;
- Công an Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP, các Phòng CM;
- Lưu: VT, NC Ngân.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn